

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2026

Số: 01 /NQ-LHHVN

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 -2031

Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức trọng thể trong các ngày 27 và 28 tháng 8 năm 2026 tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội triệu tập 489 đại biểu tiêu biểu, đại diện các hội thành viên, tổ chức trực thuộc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Tham dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện lãnh đạo các ban, bộ, ngành Trung ương, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; đại diện lãnh đạo các tổ chức thành viên thuộc Khối/Cụm thi đua các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức Liên hiệp hội; đại diện lãnh đạo các tỉnh ủy, thành ủy; các đồng chí nguyên lãnh đạo Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam qua các thời kỳ; các đồng chí nguyên Ủy viên Hội đồng Trung ương khóa VIII; các đại biểu có thành tích xuất sắc, được khen thưởng trong Phong trào thi đua hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ IX.

Đồng chí Bùi Thị Minh Hoài, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thay mặt Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tới dự và có bài phát biểu quan trọng chỉ đạo Đại hội.

Với tinh thần trách nhiệm, dân chủ, đoàn kết, Đại hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra. Đại hội thống nhất,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo chính trị của Hội đồng Trung ương Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2026 trình Đại hội.

a) Thống nhất đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2026: đã thực hiện tốt vai trò tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) đóng góp có hiệu quả vào phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; là cầu nối tin cậy giữa Đảng, Nhà nước với trí thức KH&CN; là nền tảng chính trị - xã hội quan trọng trong liên minh công - nông - trí. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam ở Trung ương và địa phương đã nghiêm túc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, đồng bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng; tích cực, chủ động tư vấn, phản biện, đóng góp ý kiến cho Đảng và Nhà nước về các nội dung quan trọng về đường lối, chủ trương,



chính sách phát triển đất nước, các chương trình, đề án, dự án cấp quốc gia, ngành và địa phương; triển khai có hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, bảo vệ môi trường; đa dạng hóa hoạt động truyền thông và phổ biến kiến thức; mở rộng phạm vi, đối tượng tôn vinh trí thức và động viên quần chúng tham gia phong trào sáng tạo KH&CN; thúc đẩy hợp tác quốc tế; là thành viên có trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ngày càng khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức KH&CN nước nhà.

b) Thống nhất thông qua Mục tiêu tổng quát, 11 Chỉ tiêu cụ thể và 05 Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, gồm: (i) Nâng cao chất lượng và tính đột phá của hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội để thể chế hóa, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm kiến tạo môi trường sáng tạo cho trí thức; (ii) Đổi mới mạnh mẽ phương thức tập hợp đội ngũ trí thức trẻ, tăng cường hợp tác quốc tế về KH&CN và thu hút trí thức toàn cầu; (iii) Sáng tạo và đột phá trong hoạt động chuyên môn gắn với chuyển đổi số toàn diện, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; (iv) Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao KH&CN; (v) làm tốt hơn nữa vai trò cầu nối chính trị, kiến tạo môi trường tự do sáng tạo của đội ngũ trí thức.

2. Thông qua các Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Hội đồng Trung ương, Đoàn Chủ tịch khóa VIII và Ủy ban Kiểm tra khóa VIII, nhiệm kỳ 2020-2026.

3. Thông qua Điều lệ (sửa đổi), trong đó xác định Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam là tổ chức hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và hướng dẫn, điều phối thống nhất của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Thay đổi tên cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội từ “Hội đồng Trung ương” thành “Ban Chấp hành”; giữ nguyên tên gọi “Đoàn Chủ tịch”; đổi tên “Ủy ban Kiểm tra” thành “Ban Kiểm tra”. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, thành phố là hội thành viên đương nhiên; các hội, tổng hội, hiệp hội là hội thành viên tự nguyện gia nhập; giao Ban Chấp hành khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2031 tiếp tục triển khai các hoạt động theo Điều lệ hiện hành cho đến khi Điều lệ mới có hiệu lực thực hiện.

4. Thông qua Danh sách Ủy viên Ban Chấp hành khóa IX, nhiệm kỳ 2026-2031 gồm 143/158 ủy viên theo Đề án nhân sự được phê duyệt; trong đó Đoàn Chủ tịch 24/27 ủy viên; Chủ tịch và 02/03 Phó Chủ tịch chuyên trách; 01 Phó Chủ tịch không chuyên trách; 09/09 thành viên Ban Kiểm tra, trong đó 01 Trưởng ban Kiểm tra (*Danh sách kèm theo*). Giao Ban Chấp hành khóa IX tiếp tục kiện toàn nhân sự Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch và các chức danh chủ chốt theo Đề án được duyệt.

5. Đại hội thống nhất kính mời GS.VS.TSKH. Đặng Vũ Minh, Chủ tịch danh dự Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam khóa VIII giữ chức Chủ tịch danh dự khóa IX.

6. Giao Ban Chấp hành khóa IX tiếp thu đầy đủ ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bùi Thị Minh Hoài, các ý kiến tham luận và phát biểu của đại biểu để bổ sung, hoàn thiện các văn kiện, báo cáo kết quả Đại hội theo quy định.

7. Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm tra, Cơ quan Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, các Hội ngành toàn quốc, Liên hiệp các Hội Khoa



học và Kỹ thuật tỉnh, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức KH&CN trực thuộc có trách nhiệm tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được Đại hội thông qua.

* *

*

Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026-2031 kêu gọi toàn thể cán bộ, công chức, người lao động; các hội thành viên, các tổ chức trực thuộc phát huy tinh thần “Đoàn kết - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”, khí thế của Đại hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IX, xây dựng Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam vững mạnh từ Trung ương đến địa phương; giữ vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết, phát huy trí tuệ và sức sáng tạo của đội ngũ trí thức KH&CN người Việt Nam ở trong nước và ngoài nước, là nhân tố quan trọng góp phần đưa KH&CN trở thành động lực then chốt thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Nghị quyết này đã được Đại hội đại biểu toàn quốc Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026-2031 thông qua ngày 28 tháng 8 năm 2026.

Nơi nhận:

- Các cơ quan Đảng TW: Văn phòng TW Đảng;
Ban TCTW, Ban TGTW, Ban NCTW; UBKTTW;
- Đảng ủy MTTQ, CĐTTW; UBTW MTTQ Việt Nam;
- Các Bộ: Nội vụ, KH&CN;
- Ban Thường vụ Đảng ủy LHHVN;
- BCH, ĐCT, Ban Kiểm tra; Chủ tịch danh dự LHHVN;
- Các Hội thành viên, tổ chức trực thuộc;
- Các Ban và Văn phòng LHHVN;
- Website vusta.vn;
- Lưu: VT, VP, HSDH.



Châu Văn Minh

DANH SÁCH **BAN CHẤP HÀNH LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM** KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2026-2031
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-LHHVN ngày 28/8/2026 của Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam)



STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nữ	Nữ					
1	Châu Văn Minh	11/02/1961		Kinh	x	Cao cấp	GS.VS. TS. Hóa học	Ủy viên Trung ương Đảng: khóa XI,XII,XIII; Đại biểu Quốc hội khóa XVI; Phó Chủ tịch không chuyên trách Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội đồng Giáo sư Nhà nước nhiệm kỳ 2024-2029; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
2	Ngô Đông Hải	25/10/1970		Kinh	x	Cao cấp	TS. Điện tử - Viễn thông	Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương
3	Phạm Ngọc Linh	18/4/1962		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Kinh tế	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Phó Chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
4	Trương Xuân Lam	17/5/1964		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. Côn trùng học	Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam; Phó Tổng biên tập phụ trách Tạp chí Sinh học, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam
5	Nguyễn Tuấn Anh	12/12/1963		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hiệp Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam
6	Trần Thị Hồng Ánh	07/9/1973		Tày	x	Cao cấp	Thạc sĩ Thông tin thư viện	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Chánh Văn phòng Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
7	Phạm Nghiêm Xuân Bắc	13/8/1961		Kinh	Không	Không	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Chủ tịch Hội Sở hữu Trí tuệ Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
8	Bùi Khắc Bằng	16/3/1972		Kinh	x	Cao cấp	TS.Quản lý kinh tế	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Hà Tĩnh
9	Hà Đắc Biên	29/9/1947		Kinh	x	Trung cấp	Kỹ sư Vật lý	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Thiết bị Y tế
10	Cao Văn Bình	09/4/1961		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Toán học	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Gia Lai
11	Lê Trần Bình	18/7/1950		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Sinh học	Chủ tịch Hội các ngành Sinh học Việt Nam
12	Trương Việt Bình	07/9/1955		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. BS chuyên khoa II Y học cổ truyền	Chủ tịch Hội Nam y Việt Nam
13	Dương Nguyễn Bình	19/02/1954		Kinh	Không	Không	TS. Tự động hóa	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Tự động hóa Việt Nam
14	Hoàng Đình Cán	20/12/1965		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế chính trị	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tây Ninh
15	Đào Đình Châm	08/02/1970		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Địa lý tài nguyên và môi trường	Phó Chủ tịch Hội KHKTB Việt Nam
16	Lê Văn Châm	16/02/1974		Kinh	x	Trung cấp	Cử nhân Luật học; Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Viện trưởng Viện nghiên cứu ứng công nghệ mới (NETARI)
17	Đình Văn Chiến	18/5/1952		Kinh	x	Trung cấp	GS.TS Kỹ thuật cơ khí	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Nghiên cứu Biên tập công trình KH&CN Việt Nam; Viện trưởng Viện KHCN Cơ khí, tự động hóa và môi trường
18	Nguyễn Quyết Chiến	26/6/1976		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Quản lý nhân sự	Ủy viên BTV Đảng ủy, Bí thư chi bộ Văn phòng, Tổng Thư ký Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
19	Mai Hữu Chinh	06/3/1958		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Cà Mau
20	Trần Ngọc Chính	12/3/1949		Kinh	x	Cao cấp	KTS Quy hoạch đô thị	Chủ tịch Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam
21	Nguyễn Ngọc Chương	16/02/1950		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Vũ khí	Chủ tịch Tổng hội Cơ khí Việt Nam
22	Phạm Thành Công	24/01/1958		Kinh	x	Cao cấp	CN Kinh tế	Chủ tịch Hội đồng quản lý Viện công nghệ GFS (GFS-TI)
23	Hoàng Văn Cường	01/01/1963		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kinh tế Việt Nam
24	Nguyễn Tiến Cường	23/4/1978		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ XDD và CQNN	Phó Chủ tịch, Phó Tổng Thư ký Hiệp hội Công nghiệp Môi trường Việt Nam
25	Phạm Văn Du	1960		Kinh	Không	Không	Cử nhân	Chủ tịch Hội Trầm hương Việt Nam
26	Phạm Hữu Duệ	01/4/1965		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Chính sách KH&CN	Ủy viên BTV, Chánh Văn phòng Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
27	Đặng Việt Dũng	28/02/1960		Kinh	x	Cao cấp	TS. Chính trị sông và bờ biển	Chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam
28	Nguyễn Quốc Dũng	23/8/1959		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS Thủy lợi	Ủy viên BCH Đảng bộ, Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội đập lớn và phát triển nguồn nước Việt Nam
29	Nguyễn Xuân Dũng	08/10/1966		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Khoa học thư viện	Giám đốc Thư viện Quốc gia Việt Nam; Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Thư viện Việt Nam
30	Phan Xuân Dũng	20/5/1960		Kinh	x	Cao cấp	TSKH Cơ khí chế tạo máy	Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam; Chủ tịch Liên hiệp Hội Việt Nam khóa VIII

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
31	Tô Đình Dũng	05/3/1960		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kỹ thuật	Phó Chủ tịch Hội Khoa học và Công nghệ Hàng không Việt Nam
32	Vũ Năng Dũng	20/12/1949		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Hệ thống nông nghiệp	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Khoa học Đất Việt Nam
33	Nguyễn Xuân Dương	05/01/1961		Kinh	x	Cao cấp	TS. Nông nghiệp	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Chăn nuôi Việt Nam
34	Nghiêm Xuân Đa	29/5/1966		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế - Tài chính	Chủ tịch Hội Khoa học kỹ thuật Đức-Luyện kim Việt Nam
35	Đình Minh Đạo	23/7/1970		Kinh	x	Cao cấp	TS. Quản trị kinh doanh	Phó Viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển Phương Đông
36	Lê Xuân Định	06/9/1972		Kinh	x	Cao cấp	TS. Môi trường - Địa lý tự nhiên	Thư trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ
37	Nguyễn Văn Đoàn	09/9/1960		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế và quản lý công cộng	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Thống kê Việt Nam
38	Tạ Ngọc Đôn	07/5/1967		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS Công nghệ tổng hợp hữu cơ	Phó Chủ tịch Thường trực, Tổng Thư ký Hội Khoa học Công nghệ Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam
39	Nguyễn Đắc Đồng	05/02/1958		Kinh	x	Cao cấp	TS. Địa chất	Phó Bí thư chi bộ, Chủ tịch Tổng hội Địa chất Việt Nam
40	Phạm Văn Đức	01/01/1961		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Triết học	Chủ tịch Hội Triết học
41	Nguyễn Hoàng Giang	14/01/1971		Kinh	Không	Không	TS. Kinh tế đối ngoại	Viện trưởng Viện nghiên cứu đổi mới sáng tạo và kiểm định chất lượng (RIVA)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
42	Phùng Tuấn Giang	18/7/1974		Kinh	Không	Không	Y sĩ y học cổ truyền, Cử nhân Kinh tế	Viện trưởng Viện nghiên cứu phát triển Y dược học cổ truyền Việt Nam
43	Phạm Thị Hà		01/01/1974	Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Phó Bí thư Đảng bộ MTTQ Việt Nam tỉnh Sơn La; Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Sơn La
44	Hoàng Hà	25/5/1960		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Xây dựng cầu hầm	Phó Chủ tịch Hội KHKT Cầu đường Việt Nam
45	Hoàng Ngọc Hà	07/4/1959		Kinh	x	Cao cấp	GS.TSKH Trắc địa	Chủ tịch Hội Trắc địa Bản đồ Viễn thám Việt Nam
46	Nguyễn Thanh Hà	20/12/1972		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Âm nhạc học	Viện trưởng Viện Phát triển Giáo dục VN
47	Phạm Hoàng Hải	24/4/1952		Kinh	x	Cao cấp	GS.TSKH Địa lý	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Địa lý Việt Nam
48	Hoàng Thị Bích Hằng		03/01/1971	Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TP. Đồng Nai
49	Bùi Thị Thu Hằng		30/6/1975	Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Luật	Bí thư chi bộ, Giám đốc, Tổng Biên tập Nhà xuất bản Tri thức
50	Nguyễn Thanh Hiền	01/9/1961		Kinh	x	Cử nhân	Cử nhân Kinh tế chính trị; Cử nhân Xã hội học	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Đồng Tháp
51	Nguyễn Đình Hiệp	23/10/1954		Kinh	x	Cao cấp	Kỹ sư Hệ thống điện	Phó Chủ tịch Thường trực, Tổng Thư ký Hội KHCN Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả Việt Nam
52	Hồ Đắc Thái Hoàng	27/11/1969		Kinh	x	Cao cấp	TS. Lâm nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TP. Huế



STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
53	Mai Quốc Hội	01/02/1962		Kinh	x	Cao cấp	Cử nhân Kế toán	Bí thư chi bộ, Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Điện lực Việt Nam
54	Nguyễn Minh Hồng	10/11/1958		Kinh	x	Cao cấp	TS. kỹ thuật	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Truyền thông số Việt Nam
55	Nguyễn Phú Hùng	15/6/1958		Kinh	x	Cao cấp	TS. Quản lý tổ chức sản xuất lâm nghiệp	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội KHKLT Lâm nghiệp Việt Nam
56	Giảng Quốc Hưng	04/10/1982		Mông	x	Cao cấp	TS. Luật	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai; Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Lào Cai
57	Nguyễn Quốc Hưng	23/11/1961		Kinh	x	Cao cấp	TSKH Triết học - Văn hóa học	Viện trưởng Viện Kinh tế và Văn hóa
58	Nguyễn Thị Mai Hương		28/12/1977	Kinh	x	Cao cấp	ThS Ngôn ngữ	Bí thư chi bộ, Tổng biên tập Báo Tri thức và Cuộc sống
59	Trần Quốc Khánh	29/8/1958		Kinh	x	Cao cấp	TS. Điều hòa không khí - Chống ẩm	Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kỹ thuật Lạnh và Điều hòa không khí Việt Nam
60	Bùi Trung Kiên	20/4/1975		Kinh	x	Cao cấp	Kỹ sư Kinh tế nông nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Hưng Yên
61	Nguyễn Thị Kiều		02/7/1963	Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Bảo vệ Thực vật	Phó Chủ tịch phụ trách Liên hiệp các Hội KH&KT TP. Cần Thơ
62	Cao Hồng Kỳ	01/9/1965		Kinh	x	Cử nhân	Thạc sĩ Quản lý đất đai	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Tuyên Quang
63	Trần Đức Lai	23/01/1955		Kinh	x	Cao cấp	TS. Chính trị học	Chủ tịch Hội Vô tuyến - Điện tử Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
64	Nguyễn Hồng Lam	23/01/1948		Kinh	x	Trung cấp	Cử nhân Quản trị tài chính doanh nghiệp	Chủ tịch Hội Nông nghiệp tuần hoàn Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Quế Lâm
65	Trần Khánh Lâm	09/02/1975		Kinh	Không	Không	TS. Tâm lý học; TS. Kinh tế	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam
66	Nguyễn Duy Lâm	16/11/1957		Kinh	x	Cao cấp	TS. Hóa học - Công nghệ thực phẩm	Chủ tịch Hội Khoa học Công nghệ Lương thực Thực phẩm Việt Nam
67	Nguyễn Thị Bích Lan		09/11/1981	Kinh	Không	Không	TS. Quản trị kinh doanh	Viện trưởng Viện sáng tạo và chuyển đổi số
68	Phạm Ngọc Lăng	06/7/1958		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Kinh tế	Chủ tịch Hội Hàng không Vũ trụ Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Hanoi Telecom; Tổng Giám đốc Liên hiệp Khoa học sản xuất Công nghệ cao Viễn thông tin học
69	Trần Văn Liên	23/01/1961		Kinh	x	Sơ cấp	GS. TS. Kỹ thuật	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Cơ học Việt Nam
70	Vũ Hoàng Linh	11/10/1968		Kinh	x	Cao cấp	GS. TSKH Toán học	Chủ tịch Hội Toán học Việt Nam
71	Phan Xuân Lĩnh	10/8/1961		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế phát triển	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Đắk Lắk
72	Trần Đình Long	02/10/1941		Kinh	x	Cao cấp	GS.VS. TSKH Sinh học	Chủ tịch Hội Giống cây Trồng Việt Nam
73	Nguyễn Long	16/9/1958		Kinh	x		Thạc sĩ Toán học	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Tin học Việt Nam
74	Phạm Hoàng Lương	28/02/1963		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Kỹ thuật	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Khoa học và Kỹ thuật Nhiệt Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
75	Lê Công Lương	06/9/1964		Kinh	x	Cao cấp	TS. Xây dựng Đảng và QNN	Nguyên Phó Tổng Thư ký Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam, Ủy viên Hội đồng quản lý Trung tâm NC quản trị Tài nguyên vùng cao (CEGORN);
76	Hồ Đình Lưỡng	22/8/1968		Kinh	x	Cao cấp	Kỹ sư Kinh doanh nông nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Phú Thọ
77	Nguyễn Văn Lý	31/7/1964		Kinh	x	Cao cấp	TS. Nông nghiệp	Phó Chủ tịch Hội KHKT Thú y Việt Nam
78	Phan Trung Lý	20/12/1954		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. Luật	Viện trưởng Viện Pháp luật và Xã hội
79	Vũ Triệu Mân	23/12/1943		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. Bệnh virus hại thực vật	Chủ tịch Hội nghiên cứu Bệnh hại Thực vật Việt Nam
80	Lê Phước Minh	06/4/1963		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Kinh tế	Chủ tịch Hội Tri thức KHCN trẻ Việt Nam
81	Nguyễn Hữu Minh	11/9/1957		Kinh	x	Cao cấp	TS. Xã hội học	Chủ tịch Hội Xã hội học Việt Nam
82	Lâm Bá Nam	27/11/1954		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Dân tộc học	Chủ tịch Hội Dân tộc học và nhân học Việt Nam
83	Đỗ Văn Ngọc	01/3/1953		Kinh	x	Cao cấp	TS. Trồng trọt	Chủ tịch Hội Khoa học công nghệ Chè Việt Nam
84	Nguyễn Văn Nhiên	15/11/1962		Kinh	x	Cao cấp	Bác sĩ, Thạc sĩ Y học dự phòng	Phó Chủ tịch Hội Khoa học Kỹ thuật An toàn Thực phẩm Việt Nam
85	Nguyễn Viết Nhung	01/6/1962		Kinh	x	Cao cấp	TS. Y học	Phó Chủ tịch Tổng hội Y học Việt Nam
86	Nguyễn Văn Nội	03/9/1959		Kinh	x	Cao cấp	TS. Hóa học	Chủ tịch Hội các Phòng thử nghiệm Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
87	Hoàng Văn Páo	25/5/1957		Tày	x	Cử nhân	TS. Nhân học văn hóa	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Lạng Sơn
88	Nguyễn Văn Phát	27/7/1961		Kinh	x	Cử nhân	TS. Cơ khí hóa sản xuất nông nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Thanh Hóa
89	Đỗ Duy Phi	03/01/1948		Kinh	x	Cao cấp	TS. Hóa học	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Hóa học Việt Nam
90	Nguyễn Ngọc Phú	29/7/1943		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Tâm lý học	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam
91	Nguyễn Văn Phước	20/5/1960		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Công nghệ hóa học	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TP. Hồ Chí Minh
92	Nguyễn Hồng Quang	03/3/1959		Kinh	x	Cao cấp	TS. Toán - Lý	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Vật lý Việt Nam
93	Lê Như Quân	23/12/1982		Kinh	x	Cao cấp	TS. Khí hậu học	Phó Trưởng Ban Tư vấn, Phản biện Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
94	Vũ Trọng Quế	07/6/1970		Kinh	x	Cao cấp	TS. Toán - Tin	Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Ủy viên BCH Đảng bộ UBND tỉnh, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở KH&CN tỉnh Ninh Bình kiêm Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Ninh Bình
95	Ngô Thị Thanh Quý		01/12/1974	Kinh	x	Cao cấp	TS. Xã hội học	Phó Chủ nhiệm UBKT Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam khóa VIII, Chuyên viên chính Ban Tư vấn, Phản biện Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
96	Nguyễn Mạnh Quỳnh	28/6/1958		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Ngôn ngữ	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Sinh vật cảnh Việt Nam
97	Bùi Nam Sách	24/7/1956		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Tài nguyên nước	Phó Chủ tịch Hội Tuổi trẻ Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
98	Nguyễn Ngọc Sinh	15/10/1943		Kinh	x	Cao cấp	TS. Địa lý khí tượng	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam
99	Đặng Trọng Sơn	02/10/1958		Nùng	x	Cao cấp	Cử nhân Kinh tế	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Cao Bằng
100	Nguyễn Cao Sơn	28/11/1973		Kinh	x	Cao cấp	Kỹ sư Cơ điện	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Lai Châu
101	Nguyễn Khoa Sơn	16/10/1948		Kinh	x	Cao cấp	GS.TSKH Toán học	Phó Chủ tịch Hội Cơ điện tử Việt Nam
102	Phó Đức Sơn	01/6/1957		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Chế biến lâm sản	Chủ tịch Hội Mã số Mã vạch Việt Nam
103	Nguyễn Đắc Tài	25/01/1962		Kinh	x	Cao cấp	Cử nhân Khoa học Ngữ văn	Ủy viên BCH Đảng bộ các cơ quan tỉnh Khánh Hòa, Ủy viên BCH Đảng bộ UBMTTQ Việt Nam tỉnh Khánh Hòa; Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Khánh Hòa
104	Ngô Văn Tấn	07/10/1962		Kinh	x	Cao cấp	TS. Y tế công cộng	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Vĩnh Long
105	Nguyễn Hồng Thái	11/12/1966		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Kinh tế vận tải đường sắt Việt Nam
106	Bùi Quốc Thái	03/02/1952		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Máy thủy lực	Chủ tịch Hội KHKHKT Máy thủy khí Việt Nam
107	Nguyễn Văn Thái	03/6/1982		Kinh	Không	Không	Thạc sĩ Khoa học môi trường	Giám đốc Trung tâm bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam
108	Tổng Ngọc Thanh	19/4/1964		Kinh	x	Cao cấp	TS. Địa chất	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội Nước và Môi trường Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
109	Trần Chí Thành	15/8/1965		Kinh	x	Cao cấp	TS. Công nghệ năng lượng	Bí thư Đảng ủy - Viện trưởng Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam; Phó Chủ tịch Thường trực Hội Năng lượng nguyên tử Việt Nam
110	Nguyễn Quốc Thập	02/8/1960		Kinh	x	Cao cấp	TS. Địa chất dầu khí	Ủy viên BCH Đảng bộ; Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Dầu khí Việt Nam
111	Mai Duy Thiện	1958		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Chủ tịch Hiệp hội Năng lượng sạch Việt Nam
112	Trần Thục	30/5/1954		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. Thủy văn	Chủ tịch Hội Khí tượng thủy văn Việt Nam
113	Nguyễn Thị Thanh Thùy		10/9/1968	Kinh	x	Cao cấp	TS. Sinh học	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội lâm vườn Việt Nam
114	Trần Văn Thuyết	20/9/1956		Kinh	x	Trung cấp	Thạc sĩ Luật	Chủ tịch Hội Môi trường Giao thông vận tải Việt Nam
115	Trương Mạnh Tiến	01/5/1950		Kinh	x	Cao cấp	PGS. TS. Kinh tế môi trường	Chủ tịch Hội Kinh tế môi trường Việt Nam
116	Phùng Đức Tiến	24/10/1964		Kinh	x	Cử nhân	TS. Chăn nuôi	Nguyên Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và môi trường, Chủ tịch Hội Thủy Sản việt Nam
117	Nguyễn Thế Tin	16/02/1953		Kinh	x	Trung cấp	Dược sĩ chuyên khoa I	Chủ tịch Hội Dược học Việt Nam
118	Nguyễn Văn Tinh	19/4/1962		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Cải tạo đất và thủy nông	Phó Chủ tịch Hội Thủy lợi Việt Nam
119	Võ Công Trí	20/11/1959		Kinh	x	Cao cấp	TS. Quản lý công	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TP. Đà Nẵng

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
120	Nguyễn Anh Trí	14/9/1957		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Y khoa	Chủ tịch Hội đồng cố vấn MEDLATEC, Hội đồng Khoa học công nghệ và đào tạo hệ thống y tế MEDLATEC
121	Lê Văn Trình	21/9/1951		Kinh	x	Cao cấp	GS. TS. Kỹ thuật môi trường	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội KHKT An toàn và Vệ sinh lao động Việt Nam
122	Nguyễn Đức Trọng	22/8/1959		Kinh	x	Cao cấp	TS. Nông nghiệp	Phó Chủ tịch Hiệp hội Trang trại và Doanh nghiệp nông nghiệp Việt Nam
123	Nguyễn Như Trung	08/02/1963		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. Địa vật lý	Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký Hội KHKT Địa vật lý Việt Nam
124	Nguyễn Lân Trung	20/6/1955		Kinh	x	Cao cấp	PGS.TS. KH ngôn ngữ	Chủ tịch Hội Ngôn ngữ học Việt Nam
125	Trần Văn Tuấn	16/7/1959		Kinh	x	Cao cấp	TS. Nông nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Quảng Trị
126	Trần Anh Tuấn	24/02/1961		Kinh	x	Cao cấp	TS. Khoa học quản lý	Chủ tịch Hội Khoa học hành chính Việt Nam
127	Trần Quốc Tuấn	15/02/1962		Kinh	x	Cử nhân	TS. Kinh tế	Chủ tịch Hội Khoa học và kỹ thuật về Tiêu chuẩn và Chất lượng Việt Nam
128	Nguyễn Văn Tuất	20/9/1956		Kinh	x	Cao cấp	GS.TS. Nông nghiệp	Chủ tịch Hội KHKT Bảo vệ thực vật Việt Nam
129	Bùi Thanh Tùng	12/12/1961		Kinh	x	Cao cấp	TS. Máy và thiết bị năng lượng	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TP Hải phòng
130	Mai Thanh Tùng	26/01/1974		Kinh	x	Trung cấp	GS.TS. Luyện kim	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Khoa học Kỹ thuật Ăn mòn và Bảo vệ kim loại Việt Nam

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
131	Trần Văn Tùng	12/9/1962		Kinh	x	Cao cấp	TS. Quản lý hành chính công	Bí thư chi bộ, Chủ tịch Hội Thông tin Khoa học và Công nghệ Việt Nam
132	Lê Thanh Tùng	23/7/1977		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Luật học	Ủy viên BCH Đảng bộ, Trưởng ban Phổ biến kiến thức Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
133	Bùi Kim Tuyền		02/3/1975	Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Ủy viên BCH Đảng bộ, Bí thư chi bộ Ban Chuyên môn, Trưởng ban Tư vấn, phân biện Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
134	Nguyễn Trọng Uyên	15/8/1978		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Quản lý kinh tế; Nghiên cứu sinh TS. Kinh tế chính trị	Viện trưởng Viện kinh tế phát triển
135	Phạm Hùng Việt	01/8/1953		Kinh	x	Cao cấp	TS. Hóa học	Quyền Chủ tịch Hội Khoa học Kỹ thuật Phân tích Hóa, Lý và Sinh học Việt Nam
136	Ngô Quý Việt	03/9/1955		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Chủ tịch Hội Thử nghiệm không phá hủy Việt Nam
137	Nguyễn Văn Việt	04/10/1948		Kinh	x	Cao cấp	TSKH ngành Hóa	Chủ tịch Hiệp hội Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam
138	Trần Xuân Việt	17/7/1982		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Ngân hàng	Quyền Trưởng ban Khoa học và HTQT Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam
139	Ngô Chí Vinh	05/9/1970		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kinh tế	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Bắc Ninh
140	Đậu Quang Vinh	25/6/1978		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Kinh tế nông nghiệp	Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh Nghệ An
141	Nguyễn Văn Vọng	24/02/1978		Kinh	x	Cao cấp	Thạc sĩ Quản lý môi trường	Phó Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT Quảng Ninh

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Đảng viên	Lý luận chính trị	Học hàm, học vị	Chức vụ, đơn vị công tác
		Nam	Nữ					
142	Vũ Khánh Xuân	25/02/1957		Kinh	x	Cao cấp	TS. Kỹ thuật	Chủ tịch Hội KHKH Đo lường Việt Nam
143	Hà Hoàng Yên		26/5/1973	Kinh	x	Cao cấp	Cử nhân Kế toán	Bí thư chi bộ, Giám đốc Quỹ Hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật Việt Nam (Vifotec)

Danh sách trên có 143 người